

**KỶ NIỆM 80 NĂM NGÀY THÀNH LẬP QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
(22/12/1944 - 22/12/2024)**

**XÂY DỰNG QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
CÁCH MẠNG, CHÍNH QUY, TINH NHUỆ,
TỪNG BƯỚC HIỆN ĐẠI ĐỂ BẢO VỆ TỔ QUỐC**

LÊ HUY VINH (*)

Tóm tắt: Quân đội nhân dân Việt Nam do Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh trực tiếp tổ chức, lãnh đạo, giáo dục và rèn luyện, là lực lượng vũ trang cách mạng mang bản chất giai cấp công nhân, tính nhân dân và tính dân tộc sâu sắc. Để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong giai đoạn cách mạng hiện nay, chúng ta phải tiếp tục xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam trở thành một quân đội hùng mạnh, một quân đội cách mạng tiến lên chính quy và hiện đại, để giữ gìn hòa bình và bảo vệ Tổ quốc.

Từ khóa: Bảo vệ Tổ quốc; lực lượng vũ trang nhân dân; Quân đội nhân dân; xây dựng.

Abstract: The People's Army of Vietnam, directly organized, led, educated, and trained by the Communist Party of Vietnam and President Ho Chi Minh, is a revolutionary armed force that has the working class nature and a deeply worker and national character. To meet the increasingly high demands in today's revolutionary period, we must continue building the People's Army of Vietnam to become a powerful and revolutionary army towards regularity and modernity, to maintain the peace and protect the Fatherland.

Keywords: Protect the Fatherland; People's Armed Forces; People's Army; build.

Ngày nhận bài: 15/10/2024 Ngày biên tập: 14/11/2024 Ngày duyệt đăng: 23/12/2024

1. Quan điểm của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, bảo vệ Tổ quốc

Kế thừa, bổ sung và phát triển lý luận của Đảng Cộng sản về xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân cách mạng, xây dựng quân đội kiểu mới của giai cấp vô sản, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đã khẳng định Nhân dân là người sáng tạo ra lịch sử. Đảng Cộng sản “lấy dân làm gốc”, Quân đội cách mạng cũng phải dựa vào dân, “lực lượng chính là ở dân”⁽¹⁾, “Nhân dân là nền tảng, là cha mẹ của bộ đội”⁽²⁾. Từ chủ trương của Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân cách

mạng, mằm mống lực lượng vũ trang cách mạng của Nhân dân đã ra đời vào những năm 1930 - 1931 trong phong trào Xô viết Nghệ - Tĩnh với các hình thức như Đội Tự vệ Đỏ, Đội Tự vệ công nông nhằm chiến đấu chống quân thù khùng bố, đàn áp; bảo vệ quần chúng và phong trào cách mạng, bảo vệ chính quyền cách mạng và làm công tác vận động quần chúng. Những năm 1939 - 1945, thời kỳ chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang, các tổ chức tiền thân của Quân đội nhân dân đã ra đời như Đội du kích Bắc Sơn, Quân du kích Nam Kỳ, Cứu quốc quân, Đội du kích Ba Tơ,... Ngày 22/12/1944, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Chỉ thị thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân, nay trở thành Ngày truyền thống thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam và Ngày hội Quốc phòng toàn dân. Như vậy, lực lượng vũ trang nhân dân, Quân đội nhân dân Việt Nam sinh ra

(*) Thượng tướng, TS; Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Ủy viên Quân ủy Trung ương, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng

trong cao trào đấu tranh cách mạng của quần chúng, từ những đội vũ trang cách mạng của Đảng Cộng sản Đông Dương, trưởng thành, lớn mạnh qua cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945, kháng chiến chống thực dân Pháp, kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược (1954-1975) và thời kỳ xây dựng, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Những chiến công, thành tích của lực lượng vũ trang nhân dân, Quân đội nhân dân trong suốt 80 năm qua đã thể hiện rõ bản chất cách mạng trong sáng, sự trung thành tuyệt đối với Đảng, với Nhà nước, với Nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa, sẵn sàng chiến đấu, hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội, không ngừng phát triển, trưởng thành và đã trở thành lực lượng của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân, có đầy đủ sức mạnh để bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội trong mọi tình huống.

Trong 80 năm qua, Quân đội nhân dân Việt Nam đã mang nhiều tên gọi: Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân (ngày 22/12/1944); Việt Nam Giải phóng quân (tháng 4/1945); Vệ quốc Đoàn (tháng 9/1945); Quân đội Quốc gia Việt Nam (tháng 5/1946); Quân đội nhân dân Việt Nam (tháng 02/1951). Mỗi tên gọi thể hiện nhiệm vụ chính trị của một giai đoạn lịch sử mà Quân đội nhân dân Việt Nam đã phấn đấu, thực hiện và trưởng thành. Là tổ chức quân sự, nhưng có thời kỳ hoạt động theo phương châm chính trị trọng hơn quân sự; là quân đội chủ lực, từ các đội du kích các địa phương tập trung lên trở thành giải phóng quân; do Đảng Cộng sản Việt Nam trực tiếp lãnh đạo và chỉ huy thống nhất từ Nam chí Bắc; là quân đội chính quy của một nhà nước, của một quốc gia độc lập có chủ quyền, một quân đội cách mạng, cùng nhân dân vũ trang khởi nghĩa giành chính quyền, bảo vệ vững chắc chính quyền, bảo vệ tính mạng, tài sản và quyền làm chủ của Nhân dân, bảo vệ nền độc lập thống nhất và bản sắc văn hóa dân tộc. Đó là Quân đội của Nhân dân, vì Nhân dân mà chiến đấu. Mặc dù mang những tên gọi khác nhau do tình hình và nhiệm vụ cách mạng trong từng thời kỳ có sự khác nhau, song Quân đội ta luôn

là Quân đội của Nhân dân, thực hiện chức năng đội quân chiến đấu, đội quân công tác và đội quân sản xuất. Những bài học về xây dựng Quân đội nhân dân từ ngày thành lập đến nay vẫn còn nguyên giá trị.

2. Bài học về xây dựng Quân đội của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân

Một là, “quân sự phục tùng chính trị”, “quân sự mà không có chính trị như cây không có gốc, vô dụng lại có hại”⁽³⁾.

Đây là bài học cơ bản có tính nguyên tắc, bởi sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản là nhân tố quyết định bản chất cách mạng, sự trưởng thành và chiến thắng của Quân đội nhân dân. Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, Quân đội ta luôn luôn lấy việc xây dựng về chính trị làm cơ sở để nâng cao sức mạnh chiến đấu tổng hợp, thường xuyên tăng cường hiệu lực công tác đảng, công tác chính trị. Khi đã có Nhà nước, trở thành một bộ phận của Nhà nước, Quân đội ta luôn tuân thủ Điều lệ Đảng, Hiến pháp và pháp luật. Thực tiễn lịch sử cho thấy, cơ chế quản lý của Nhà nước với quốc phòng không làm suy yếu sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng với Quân đội, vì Quân đội nhân dân Việt Nam là một tổ chức quân sự, khác với các tổ chức khác trong bộ máy nhà nước... Đảng trực tiếp lãnh đạo Nhà nước, đồng thời trực tiếp lãnh đạo Quân đội.

Hai là, về tổ chức Quân đội nhân dân Việt Nam.

Đây là bài học đặc biệt quan trọng, có tính chỉ dẫn, bởi xây dựng, tổ chức Quân đội phải là tổ chức vững chắc, chặt chẽ và nghiêm mật. Theo đó “Phải có tổ chức chặt chẽ, vững chắc và nghiêm mật” và “nếu không có tổ chức thì không phải là một đội quân cách mạng, không thể đánh thắng được”⁽⁴⁾. Để bảo vệ Tổ quốc trong mọi tình huống, Đảng ta chủ trương xây dựng lực lượng vũ trang ba thứ quân, xác định đúng đắn mối quan hệ giữa bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương và dân quân tự vệ. Vận dụng sáng tạo nguyên tắc tập trung dân chủ vào xây dựng Quân đội nhân dân, Đảng ta chỉ rõ: có tổ chức mạnh mới có con người mạnh. Con người mạnh làm cho tổ chức mạnh, Đảng bộ trong Quân đội làm nòng cốt và hạt nhân lãnh đạo, vừa có hệ thống lãnh đạo, vừa có hệ thống chỉ huy, xác định rõ lãnh đạo là tập thể, chỉ huy là

trách nhiệm cá nhân. Quân đội phải có kỷ luật sắt “quân lệnh như sơn” đi đôi với thực hiện dân chủ, tự phê bình và phê bình từ dưới lên, chống quan liêu, quân phiệt, độc đoán, chống tự do vô kỷ luật.

Ba là, Quân đội ta là Quân đội của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân.

Quân đội phải luôn đứng vững trên lập trường của giai cấp công nhân, có thái độ chính trị đúng đắn trước những mối quan hệ chính trị của giai cấp. Với Nhân dân, Quân đội là người phục vụ trung thành, cùng Nhân dân bảo vệ độc lập chủ quyền, chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ Nhà nước, bảo vệ Đảng, bảo vệ thành quả cách mạng, bảo vệ tính mạng, tài sản và quyền làm chủ của Nhân dân. Với Tổ quốc, Quân đội là công cụ để bảo vệ độc lập, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ sự bình đẳng và đoàn kết giữa các dân tộc, gìn giữ bản sắc văn hóa dân tộc... Với bạn bè quốc tế, Quân đội ta thắm nhuần tinh thần quốc tế vô sản, ủng hộ sự nghiệp đấu tranh cho độc lập dân tộc, tiến bộ xã hội và hòa bình thế giới. Với nội bộ, thực hiện toàn quân một ý chí, kỷ luật nghiêm minh, dân chủ, bình đẳng về chính trị. Như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khái quát: “Quân đội ta có sức mạnh vô địch, vì nó là một Quân đội nhân dân do Đảng ta xây dựng, Đảng ta lãnh đạo và giáo dục”⁽⁵⁾

Bốn là, xây dựng Quân đội phải lấy việc bồi dưỡng xây dựng con người là chính.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: “Người trước súng sau”. Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Người chủ trương xây dựng đội ngũ cán bộ quân đội trung thành, có trí tuệ, đáp ứng yêu cầu khắc nghiệt của đấu tranh và mọi thử thách của cách mạng. Người nói: “Muôn việc thành công hoặc thất bại đều do cán bộ tốt hay kém”⁽⁶⁾, “... cán bộ là cái gốc của mọi công việc”⁽⁷⁾.

Đối với cán bộ trong lực lượng vũ trang nhân dân, Quân đội nhân dân, Người yêu cầu phải có các phẩm chất: “... phải luôn luôn phát triển cái kỷ luật nghiêm như sắt, cái tinh thần vững như đồng, cái chí khí quật cường tất thắng, cái đạo đức: trí, dũng, liêm, trung của Giải phóng quân”⁽⁸⁾. Trong đó, Người đặt “Trí” lên hàng đầu. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, cán bộ quân sự trước hết phải là người

có trí tuệ, không ngừng trau dồi tri thức, nâng cao trí tuệ mới hoàn thành nhiệm vụ. Người cán bộ phải có giác ngộ chính trị hơn quần chúng, vì vậy phải có trình độ hiểu biết về chủ nghĩa Mác - Lênin, khoa học xã hội và nhân văn, khoa học kỹ thuật quân sự; nắm vững đường lối, chính sách của Đảng mới tự giác phấn đấu theo đường lối cách mạng mà Đảng đã vạch ra, có niềm tin thắng lợi, dựa vào căn cứ khoa học, có lý luận để thuyết phục quần chúng, có khả năng tổng kết thực tiễn, phát huy sức sáng tạo của quần chúng để góp phần cụ thể hóa, bổ sung chủ trương, đường lối của Đảng.

Quân đội nhân dân Việt Nam đã đánh thắng quân đội nhà nghề của thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, trước hết là thắng bằng trí tuệ, bằng tài thao lược, kế thừa truyền thống đánh giặc của tổ tiên, tiếp thu có chọn lọc nghệ thuật quân sự của nhân loại, có phương pháp xem xét đúng, hiểu rõ sức mạnh quân đội của các nước trên thế giới, sáng tạo cách đánh tài giỏi. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh, quân đội cách mạng phải: “nghiên cứu cách đánh giặc” để “có một lối đánh tài giỏi thì trăm trận trăm thắng”. Nếu “thiếu nghiên cứu tìm hiểu tình hình khả năng ta và địch một cách tỉ mỉ để định ra mục đích và cách đánh hợp lý thì sẽ mắc nhiều khuyết điểm”. Người căn dặn cán bộ phải chịu khó học tập, không ngừng nâng cao trí tuệ, văn hóa để có phương hướng đúng cho việc trau dồi đạo đức cách mạng. Chủ tịch Hồ Chí Minh coi việc cán bộ học ở trường, ở sách vở và trong thực tiễn đấu tranh cách mạng đều rất quan trọng. Theo Người, học phải đi đôi với hành, lời nói phải đi đôi với việc làm; xây dựng Quân đội nhân dân là quá trình rèn luyện lâu dài chiến đấu với kẻ thù, trong đấu tranh chính trị, trong vận động quần chúng, trong xây dựng nâng cao sức mạnh chiến đấu. Bản lĩnh chính trị, bản lĩnh chiến đấu của mỗi quân nhân trong Quân đội chẳng những là sự tích lũy hàm lượng trí tuệ mà còn là kết quả của sự đấu trí giữa ta và địch. Hơn nữa thế kỷ xây dựng và chiến đấu, Quân đội ta đã bồi dưỡng một đội ngũ cán bộ quân sự tuyệt đối trung thành với sự nghiệp cách mạng, giải phóng, đánh thắng mọi kẻ thù. Trong Quân đội nhân dân Việt Nam, có

nhiều cán bộ cao cấp từ công nhân, nông dân, trí thức cách mạng trưởng thành lên. Đó là một thành công lớn của Đảng ta.

Trong những năm tới, tình hình thế giới và trong nước có cả thuận lợi, thời cơ và khó khăn, thách thức đan xen đã đặt ra nhiều vấn đề mới, yêu cầu mới nặng nề, phức tạp hơn đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Nhận thức được điều này, Đảng ta chỉ rõ: “Khu vực Châu Á - Thái Bình Dương, trong đó Đông Nam Á có vị trí chiến lược ngày càng quan trọng, là khu vực cạnh tranh gay gắt giữa các cường quốc, tiềm ẩn nhiều bất ổn. Tranh chấp chủ quyền lãnh thổ, chủ quyền biển, đảo diễn ra căng thẳng, phức tạp, quyết liệt hơn. Hòa bình, ổn định, tự do, an ninh, an toàn hàng hải, hàng không trên Biển Đông đang đứng trước thách thức lớn, tiềm ẩn nguy cơ xung đột”⁽⁹⁾. Đối với nước ta, sau gần 40 năm thực hiện đường lối đổi mới, Đảng ta khẳng định: “Với tất cả sự khiêm tốn, chúng ta vẫn có thể nói rằng: Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”⁽¹⁰⁾. Những thành tựu đó là sản phẩm kết tinh sức sáng tạo, là kết quả của cả một quá trình nỗ lực phấn đấu bền bỉ, liên tục qua nhiều nhiệm kỳ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta. Tuy nhiên, chúng ta vẫn đang đứng trước nhiều khó khăn, thách thức. Các thế lực thù địch, phản động, phần tử cơ hội chính trị tăng cường chống phá Đảng, Nhà nước và Quân đội ta bằng chiến lược “diễn biến hòa bình”, thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, với những âm mưu, thủ đoạn hết sức tinh vi, thâm độc, đòi “phi chính trị hóa” Quân đội... Tình hình đó đặt ra những yêu cầu mới rất cao đối với sự nghiệp xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, xây dựng Quân đội nhân dân, bảo vệ Tổ quốc. Nghị quyết Đại hội ĐBTQ lần thứ XIII của Đảng khẳng định: “Xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, một số quân chủng, binh chủng, lực lượng tiến thẳng lên hiện đại. Đến năm 2025, cơ bản xây dựng Quân đội, Công an tinh, gọn, mạnh, tạo tiền đề vững chắc, phấn đấu năm 2030 xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại”⁽¹¹⁾.

Trong bối cảnh hiện nay, đất nước ta bước vào thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, mở rộng quan hệ đối ngoại hội nhập quốc tế. Chúng ta đang đứng trước vận hội mới và những thách thức mới. Đảng ta đã xác định: Nhiệm vụ của lực lượng vũ trang nhân dân, Quân đội nhân dân rất nặng nề, đó là “Bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân, chế độ xã hội chủ nghĩa, nền văn hóa và lợi ích quốc gia, dân tộc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định chính trị, an ninh quốc gia, an ninh con người; xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh để phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa”⁽¹²⁾. Theo đó, chức năng cơ bản của Quân đội ta là: “Chủ động chuẩn bị về mọi mặt, sẵn sàng các phương án bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ và giữ vững an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội trong mọi tình huống”⁽¹³⁾.

Những vấn đề nêu trên đã và đang đặt ra yêu cầu đối với toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và cả hệ thống chính trị phải tiếp tục quán triệt và thực hiện tốt các chỉ thị, nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị các khóa, đặc biệt là khóa XIII về xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam tinh, gọn, mạnh; cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, tiến lên hiện đại; xứng đáng là lực lượng chính trị trung thành, tin cậy của Đảng, Nhà nước và Nhân dân, sẵn sàng nhận, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới./

Ghi chú:

(1), (2), (6), (7), (8) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 5, Nxb CTQG-ST, H.2011, tr.501, tr.485, tr.309, tr.309, tr.371.

(3) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 1, Nxb CTQG-ST, H.2011, tr.18.

(4) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 3, Nxb CTQG-ST, H.2000, tr.470.

(5) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 14, Nxb CTQG-ST, H.2011, tr.435.

(9), (10), (11), (12), (13) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, Nxb CTQG-ST, H.2021, tr.107, tr.25-26, tr.157-158, tr.156, tr.161.